

Số: /QĐ-SDTTG

Khánh Hòa, ngày tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo

GIÁM ĐỐC SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cơ cấu tổ chức của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 13/02/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Dân tộc và Tôn giáo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, các trưởng phòng, phó trưởng phòng, công chức và người lao động thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (KSTTHC) (VBĐT);
- Lãnh đạo Sở (VBĐT);
- Các phòng thuộc Sở (VBĐT);
- Phụ trách CNTT (Đăng website);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Võ Nam Thắng

KẾ HOẠCH**Cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025
của Sở Dân tộc và Tôn giáo**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SDTTG ngày /3/2025
của Sở Dân tộc và Tôn giáo)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

a) Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc ban hành quy định TTHC trong tham mưu các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, TTHC trong lập đề nghị, dự án, dự thảo văn bản QPPL, nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến góp ý đối tượng chịu tác động, công tác thẩm định theo quy định của pháp luật

b) Tiếp tục triển khai tổ chức thực hiện hiệu quả việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 5283/KH-UBND ngày 16/06/2021 của UBND tỉnh.

c) Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong thực thi công vụ; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự phân công, phối hợp rõ ràng, hợp lý trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng phòng nghiệp vụ; xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm thực hiện, thời hạn thực hiện và dự kiến sản phẩm.

- Thực hiện tốt công tác cải cách TTHC; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và hiện đại hóa trong công tác chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; tăng cường sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong triển khai, thực hiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính có trọng tâm, trọng điểm.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Tập trung triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được giao trong năm 2025, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Cải cách các quy định TTHC, quy định liên quan đến kinh doanh

- Thực hiện việc đánh giá tác động TTHC tại đề nghị xây dựng, dự thảo văn bản QPPL, bảo đảm các TTHC được quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất (nếu có).

- Tiếp tục thực hiện cắt giảm, đơn giản TTHC nội bộ của cơ quan theo Kế hoạch số 10583/KH-UBND ngày 30/10/2022 của UBND tỉnh về rà soát, đơn giản TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2022-2025.

- Rà soát, tham mưu công bố đầy đủ TTHC nội bộ theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

2. Đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử.

- Công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác của TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định; thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử, đảm bảo 100% hồ sơ TTHC

được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và liên thông, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thường xuyên rà soát cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính của Bộ Dân tộc và Tôn giáo trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, tham mưu công bố danh mục TTHC theo quy định; bảo đảm mục tiêu, thời hạn theo đúng Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 8377/UBND-KSST ngày 18/8/2023.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần, phấn đấu đến hết năm 2025 đạt 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tối thiểu 80% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến; khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

3. Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC; tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền lĩnh vực quản lý của Sở Dân tộc và Tôn giáo (nếu có).

(Kèm theo phụ lục chi tiết)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch; định kỳ tham mưu kết quả thực hiện Kế hoạch này trong báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC hàng tháng; trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Giám đốc Sở để xem xét, quyết định.

2. Các phòng chuyên môn tổ chức thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với Văn phòng thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng nhiệm vụ của phòng./.

Phụ lục**NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ VỀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM NĂM 2025***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SDTTG ngày /3/2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo)*

TT	Nội dung nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu	Căn cứ thực hiện
I	Chỉ tiêu cụ thể về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử					
1	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Công Dịch vụ công Quốc gia (nếu có)	Trong năm 2025	Các phòng chuyên môn	Văn phòng	100%	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ và theo Công văn số 221/VPCPKSTT ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ (Phụ lục II, mục 1, số thứ tự thứ 3).
2	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC (nếu có)	Trong năm 2025	Các phòng chuyên môn	Văn phòng	Tối thiểu 50%	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ và theo Công văn số 221/VPCPKSTT ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ (Phụ lục II, mục 1, số thứ tự thứ 5).
3	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC (nếu có)	Trong năm 2025	Các phòng chuyên môn	Văn phòng	Tối thiểu 80%	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ và theo Công văn số 221/VPCPKSTT ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ (Phụ lục II, mục 1, số thứ tự thứ 6).
II	Thực hiện chỉ tiêu về nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến					
1	Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC điện tử	Trong năm 2025	Các phòng chuyên môn	Văn phòng	100%	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ và theo Công văn số 221/VPCPKSTT ngày

						10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ (Phụ lục II, mục 2, số thứ tự thứ 5).
2	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa (nếu có)	Trong năm 2025	Văn phòng và các phòng chuyên môn		Tối thiểu 50%	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ và theo Công văn số 221/VPCP-KSTT ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ (Phụ lục II, mục 2, số thứ tự thứ 7).
3	Tỷ lệ công bố, công khai TTHC đúng hạn	Trong năm 2025	Các phòng chuyên môn	Văn phòng	100%	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ và theo Công văn số 221/VPCPKSTT ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ (Phụ lục II, mục 2, số thứ tự thứ 9).
4	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	Trong năm 2025	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	100%	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ và theo Công văn số 221/VPCPKSTT ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ (Phụ lục II, mục 2, số thứ tự thứ 11).
III	Chỉ tiêu tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng					
	Chỉ tiêu tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng	Thường xuyên	Các phòng chuyên môn		100%	Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo